

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/LĐ-PT
Ngày 28/9/2020
V/v tranh chấp về đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Cường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Huyền;
Ông Phan Trí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 11/2020/TLPT-LĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020 về việc “tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 02/2020/LĐ-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2020/QĐ-PT ngày 25/8/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968; địa chỉ: Số F (B52 CX Công ty đường B cũ), đường T, tổ C, khu phố X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần T, sinh năm 1979; địa chỉ liên lạc: Số T đường L, tổ Y, khu phố U, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (theo Giấy ủy quyền ngày 02/8/2018); có mặt.

- *Bị đơn:* Trường Mầm non T3; địa chỉ: Số K đường B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Bảo Q, sinh năm 1976; địa chỉ liên hệ: G, khu dân cư B, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương (theo Giấy ủy quyền ngày 25/12/2018); có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Quốc H, sinh năm 1959; địa chỉ: Số I đường DD, khu phố X, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV LP, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 1964; địa chỉ: Số E đường Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Trường Mầm non T3 là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại Đơn khởi kiện đề ngày 01/8/2018, Đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 14/11/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L (gọi tắt là bà L) và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:* Bà L làm việc cho Trường Mầm non T3 từ ngày 01/7/2010 theo Hợp đồng làm việc ngày 01/6/2010 ký giữa bà L với Trường Mầm non T3; thời hạn hợp đồng là 12 tháng, tính từ ngày 01/7/2010 đến 01/7/2011; chức danh chuyên môn là Giáo viên. Sau khi hết hạn hợp đồng, bà L tiếp tục làm việc tại Nhà trường và ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Mức lương và phụ cấp trước khi bà L bị cho thôi việc là 4.530.000 đồng/tháng. Bà L làm tốt công việc tại Trường Mầm non T3 từ nhiều năm, nhưng đến ngày 04/8/2017 thì Hiệu trưởng Trường Mầm non T3 ra Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động giáo viên đối với bà L, vì lý do: “*Không có chuyên môn, tâm lý chăm sóc trẻ (trời lạnh vẫn mở máy lạnh, làm ảnh hưởng sức khỏe của các bé); làm mất uy tín của trường; nói xấu đồng nghiệp, làm mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng tinh thần đồng nghiệp; đã có nhiều văn bản nhắc nhở vi phạm nhưng không cải thiện và thay đổi*”. Do đó, Ban Giám hiệu (Hiệu trưởng) thực hiện theo thông báo của Chủ đầu tư, quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với bà L kể từ ngày 05/8/2017.

Sau khi nhận quyết định, bà L đến gặp Ban Giám hiệu Nhà trường khiếu nại về việc không có chuyên môn nhưng trường cho bà L làm việc mấy năm nay. Bà L cũng không vi phạm kỷ luật, nếu có thì yêu cầu Nhà trường thành lập Hội đồng kỷ luật, xử lý bà L theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Ngày 08/8/2017, Hiệu trưởng gọi bà L lên và đưa Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động với bà L kể từ ngày 01/8/2017 với lý do khác là: “*Theo như đơn nghỉ việc*”. Do bà L không có nộp đơn xin nghỉ việc nên bà L khiếu nại quyết định trên, nhưng Nhà trường không giải quyết và không cho bà L tiếp tục làm việc. Vì vậy, bà L khởi kiện yêu cầu Trường Mầm non T3 phải nhận bà L trở lại làm việc theo vị trí, mức lương cùng phụ cấp như đã giao kết và phải bồi thường các khoản:

+ Tiền lương trong những ngày không được làm việc tạm tính từ ngày 05/8/2017 đến ngày 05/01/2019 (17 tháng) theo mức lương và phụ cấp là 4.530.000 đồng/tháng x 17 tháng = 77.010.000 đồng;

+ Bồi thường 02 tháng tiền lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Lao động là 4.530.000 đồng/tháng x 02 tháng = 9.060.000 đồng;

+ Bồi thường tiền lương do vi phạm thời gian báo trước 45 ngày là: 4.530.000 đồng/tháng x 45 ngày = 7.840.384 đồng;

+ Trường Mầm non T3 phải truy trả tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 22% cho bà L tạm tính từ ngày 05/8/2017 đến ngày 05/01/2019 là 17 tháng, tương đương số tiền 16.942.200 đồng.

Tổng cộng: Trường Mầm non T3 phải bồi thường cho bà L số tiền tạm tính là 83.219.584 đồng.

Chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp gồm: Hợp đồng làm việc lần đầu ngày 01/6/2010 (bản photo); Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động Giáo viên không số ngày 04/8/2017 của Trường Mầm non T3 đối với bà L (bản sao); Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động CBCNV không số ngày 08/8/2017 của Trường mầm non T3 đối với bà L (bản sao); Sao kê tài khoản khách hàng Nguyễn Thị Kim L từ ngày 01/01/2017 đến ngày 16/8/2017 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương (bản chính); Quyết định của Chủ đầu tư ngày 09/8/2017 gửi Ban Giám hiệu Trường Mầm non T3 do bà Huỳnh Thị Kim C ký (bản photo); Sổ Bảo hiểm Xã hội số 7410005177 ngày 29/11/2011 của Bảo hiểm Xã hội thành phố T cấp cho bà L (bản sao).

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Theo quy định của pháp luật, nguyên đơn có quyền thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện nên ban đầu bà L khởi kiện bà Cúc, nhưng sau đó khởi kiện Trường Mầm non T3 là đúng quy định; theo quy định tại Điều 202 của Bộ luật Lao động thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị đơn thừa nhận Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động ngày 04/8/2017 và ngày 08/8/2017 do Trường Trà My ban hành; như vậy, người đại diện hợp pháp của bị đơn thừa nhận bà Huỳnh Thị Kim C là Chủ đầu tư Trường Mầm non T3 có ra Quyết định ngày 09/8/2017 cho bà L nghỉ việc. Bà L không nộp đơn xin nghỉ việc, nếu phía bị đơn cho rằng bà L nộp đơn xin nghỉ thì bà L sẽ làm đơn tố cáo hành vi giả mạo giấy tờ, tài liệu của bà L. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thừa nhận các bản kiểm điểm mà người đại diện hợp pháp của bị đơn cung cấp cho Tòa án là do bà L viết; tuy nhiên, nếu bà L có vi phạm thì Nhà trường phải thực hiện đúng quy định của pháp luật, không thể yêu cầu người lao động viết kiểm điểm, nhắc nhở vào sổ để một thời gian dài rồi đem ra xử lý, trong khi thời hiệu xử lý đã quá 06 tháng theo quy định. Vì vậy, Trường Mầm non T3 đã cho bà L nghỉ việc trái pháp luật. Về tiền lương để tính bồi thường, phía nguyên đơn căn cứ trên mức lương tháng 4 năm 2017 mà Trường Mầm non T3 trả cho bà L là 4.246.894 đồng và mức lương mà Trường Mầm non T3 đóng bảo hiểm cho bà L là 4.012.500 đồng/tháng để xác định mức lương Trường Mầm non T3 trả cho bà L mỗi tháng là 4.668.206 đồng. Vì vậy, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện như sau:

+ Tiền lương những ngày bà L không được làm việc tính từ ngày 05/8/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm (29/5/2020) làm tròn là 33 tháng (không yêu cầu những ngày làm việc còn lại) tương đương số tiền 4.668.206 đồng/tháng x 33 tháng = 154.050.798 đồng;

+ Bồi thường 02 tháng lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Lao động, tương đương số tiền 4.668.206 đồng/tháng x 2 tháng = 9.336.412 đồng;

+ Bồi thường do vi phạm thời gian báo trước 45 ngày là 4.668.209 đồng/tháng (22 ngày) x 45 ngày = 9.548.603 đồng.

+ Truy trả tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp 21,5%/tháng cho bà L từ ngày 05/8/2017 đến ngày 29/5/2020 làm tròn là 33 tháng, tương đương số tiền 4.012.500 đồng/tháng x 21,5% x 33 tháng = 28.468.687 đồng.

+ Do bà L không muốn trở lại làm việc nên đề nghị Tòa án giải quyết quyền lợi cho bà L theo quy định của pháp luật.

** Tại Bản tự khai ngày 19/9/2018 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày: Bà L là Giáo viên có ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Trường Mầm non T3; bà L được phân công dạy nhóm trẻ 1C (nhóm 25 đến 36 tháng) cùng với cô Trần Thị Thanh T là Giáo viên dạy cùng lớp chịu trách nhiệm trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Quá trình làm việc, bà T, bà L nhiều lần vi phạm quy chế chuyên môn và Nội quy Nhà trường nên Nhà trường đã xử lý như sau: Ngày 09/11/2016, Ban Giám hiệu yêu cầu bà L làm kiểm điểm và cắt thi đua tháng 11 vì đã vi phạm một số quy định như: Xách tay trẻ mạnh bạo bị phụ huynh phản ánh, hốt rác bỏ vào nồi thức ăn của trẻ, lấy đồ ăn của trẻ và không cho trẻ ăn hết suất. Ngày 07/4/2017, bà L vi phạm quản lý học sinh chưa tốt, chưa bao quát để trẻ cào mặt nhau; Ban Giám hiệu đã nhắc nhở và hạ bậc thi đua tháng 4, phụ huynh đến trường phản ánh và xin chuyển lớp. Ngoài ra, bà L và bà Trần Thị Thanh T còn đến Tiệm giày của phụ huynh bé Lê Gia Bảo, đặt chuyện nói xấu đồng nghiệp làm mất uy tín của Giáo viên và Nhà trường, làm mất đoàn kết nội bộ. Nhà trường đã báo sự việc của bà L, bà T cho Chủ đầu tư và Chủ đầu tư đã ra quyết định cho bà L nghỉ việc kể từ ngày 05/8/2017.*

Trong thời gian từ ngày 05/8/2017 đến ngày 07/8/2017, bà L xin bà Huỳnh Thị Kim C là Chủ đầu tư Trường Mầm non T3 cho bà L làm việc trở lại, nhưng Chủ đầu tư không đồng ý. Ngày 08/8/2017, sau khi phụ huynh bé Lê Gia Bảo đến trường báo sự việc với bà Huỳnh Thị Kim C. Khi ra về, bà L, bà T đã chặn phụ huynh bé Gia Bảo tại sân trường, gây gỗ lớn tiếng với phụ huynh. Sự việc xảy ra trước sự chứng kiến của tập thể cán bộ, Giáo viên Nhà trường. Hành vi của bà L làm mất tác phong đạo đức của Nhà giáo nói chung và Giáo viên Trường Mầm non T3 nói riêng. Vì vậy, tập thể Nhà trường đồng kiến nghị Ban Giám hiệu Nhà trường có hướng giải quyết. Ngày 09/8/2017, Chủ đầu tư bà Huỳnh Thị Kim C đã ra quyết định yêu cầu Ban Giám hiệu Trường Mầm non T3 cho bà L nghỉ trước thời hạn và không bồi thường hợp đồng, vì: Sự an toàn của trẻ, vi phạm về đạo đức nghề nghiệp, thiếu trách nhiệm với trẻ, thái độ, tác phong của một Nhà giáo không lịch sự với phụ huynh, làm mất uy tín của Giáo viên; làm mất uy tín Nhà trường. Vì những vi phạm trên, Trường Mầm non T3 không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn, xác định: Bị đơn không đồng ý với chứng cứ do bà Cao Ngọc H là Hiệu trưởng Trường Mầm non T3 giao nộp vì không phải là bản chính. Chứng cứ mà phía bị đơn cung cấp là: Hợp đồng làm việc lần đầu ngày 01/6/2010 giữa Trường Mẫu giáo bán trú Tư thực Trà My với bà L (bản photo); Nội quy Nhà trường mầm non T3 ngày 01/01/2017 (bản photo); Biên bản ngày 04/11/2016 về việc nhắc nhở Giáo viên nhóm 1C không cho bé ăn xé, có bà L ký tên (bản photo); Biên bản cuộc họp ngày 04/8/2017 tại Văn phòng Trường Mầm non T3 (bản photo); Bản kiểm điểm ngày 09/11/2016 của bà Trần Thị Thanh T (bản photo); Biên bản họp Ban Giám hiệu ngày 10/11/2016 của Trường Mầm non T3 (bản photo); Bản kiểm điểm ngày 09/11/2016 của bà L (bản photo); Văn bản ngày 07/4/2017 về việc hạ bậc thi đua lớp 1C cô Nguyễn Thị Kim L, cô Trần Thị Thanh T (bản photo); Công văn số 755/PGDĐT-GDMN ngày 05/6/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố T (bản photo); Chỉ thị về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (bản photo); Thông báo của Chủ đầu tư ngày 04/8/2017 (bản photo); Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động Giáo viên ngày 04/8/2017 đối với bà T (bản photo); Đơn đề nghị về việc cho ý kiến chỉ đạo để Ban Giám hiệu Nhà

trường có hướng giải quyết về việc cô Trần Thị Thanh T và cô Nguyễn Thị Kim L ngày 07/8/2017 (bản photo); Biên bản họp Hội đồng của Trường Mầm non T3 ngày 08/8/2017 (bản photo); Quyết định của Chủ đầu tư ngày 09/8/2017 (bản photo); Công văn số 728/PGDĐT-TCCB ngày 11/6/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố T (bản photo); Sao kê tài khoản khách hàng Nguyễn Thị Kim L từ ngày 01/01/2017 đến ngày 16/8/2017 (bản photo) của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (CN Bình Dương).

** Tại Bản tường trình ngày 13/3/2019, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim C (gọi tắt là bà Cúc) trình bày: Tòa án ra thông báo về việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, xác định bà Cúc là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án tranh chấp hợp đồng lao động giữa bà L với Trường Mầm non T3 là không đúng. Bởi lẽ, Trường Mầm non T3 là một đơn vị giáo dục Mầm non Tư thục, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và chịu sự quản lý trực tiếp của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố T. Tất cả giấy tờ, tài liệu được lập giữa cá nhân bà Cúc với Ban Giám hiệu Trường Mầm non T3 là tài liệu riêng, mang tính chất hướng dẫn công tác hoặc chuyên môn nghiệp vụ, không phải là tài liệu pháp lý do bà Cúc đại diện cho Trường Mầm non T3 ban hành, nên không phải chứng cứ của vụ án. Do đó, bà Cúc không có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ cho Tòa án và từ chối tham gia giải quyết vụ tranh chấp hợp đồng lao động giữa bà L với Trường Mầm non T3.*

Quá trình giải quyết vụ án, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Trường Mầm non T3 không đồng ý với mức lương 4.668.206 đồng/tháng theo cách tính của phía nguyên đơn, đồng ý với mức lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho bà L là 4.012.500 đồng/tháng; không xác định được tỷ lệ % đóng bảo hiểm cho bà L vì bà L làm việc 01 tháng 26 ngày, không phải 22 ngày như người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày. 02 Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động ngày 04/8/2017 và ngày 08/8/2017 do Trường Mầm non T3 ban hành là đúng quy định của pháp luật; vì bà L có nhiều vi phạm Nội quy, Quy chế của Trường Mầm non T3, bị Nhà trường nhắc nhở, họp kiểm điểm nhiều lần. Nguyên nhân ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động ngày 04/8/2017, sau đó tiếp tục ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động ngày 08/8/2017 là do: Sau khi nhận quyết định ngày 04/8/2017, bà L liên hệ cơ quan bảo hiểm để nhận bảo hiểm nhưng với lý do nghỉ việc nêu trên bà L không được nhận. Bà L trở lại Trường Mầm non T3 xin Nhà trường thay đổi căn cứ ban hành quyết định. Nhận thấy, bà L có thời gian làm việc lâu dài tại Trường Mầm non T3 nên Nhà trường cảm thông ban hành lại Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động ngày 08/8/2017 với căn cứ theo đơn xin nghỉ việc của bà L. Tuy nhiên, do sơ suất Nhà trường không lưu giữ bản chính đơn xin nghỉ việc của bà L, chỉ có bản phô tô nên không giao nộp cho Tòa án. Việc Nhà trường cho bà L nghỉ việc là đúng quy định, Nhà trường đồng ý hỗ trợ cho bà L số tiền 50.000.000 đồng; số tiền trên là một nửa trong tổng số tiền 100.000.000 đồng mà Trường Mầm non Trà My quyền góp từ tập thể Giáo viên của Trường Mầm non Trà My để hỗ trợ cho bà L, bà T khi Nhà trường chấm dứt hợp đồng lao động. Trường Mầm non T3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà L là đúng quy định pháp luật, chỉ vi phạm thời gian báo trước 45 ngày nên đồng ý bồi thường số tiền theo quy định.

Tại Bản án sơ thẩm số 02/2020/LĐ-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố T đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 70, 71, 95, 244, 266, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các

Điều 22, 38, 41, 42, 90, 202 của Bộ luật Lao động; khoản 1 Điều 19, khoản 2 Điều 21, Điều 23 của Luật Bảo hiểm xã hội và điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tuyên Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động Giáo viên không số ngày 04/8/2017 và Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động CBCNV không số ngày 08/8/2017 của Trường Mầm non T3 đối với bà L trái pháp luật.

Trường Mầm non T3 không có trách nhiệm nhận bà Nguyễn Thị Kim L trở lại làm việc, do bà L không muốn trở lại làm việc.

Buộc Trường Mầm non T3 có trách nhiệm trả và bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 151.745.000 đồng, bao gồm: 135.513.062 đồng là tiền lương những ngày bà L không được làm việc (tính từ ngày 05/8/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm 29/5/2020), 8.025.000 đồng bồi thường 02 tháng tiền lương và 8.207.370 đồng tiền bồi thường do vi phạm thời gian báo trước.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L buộc Trường Mầm non T3 chi trả số tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp 24.155.236 đồng.

Trường Mầm non T3 và bà L cùng có trách nhiệm liên hệ cơ quan Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Dương để đóng các khoản bảo hiểm xã hội cho bà L trên cơ sở Sổ bảo hiểm xã hội của bà L và quy định của cơ quan bảo hiểm xã hội. Thời gian đóng tính từ đầu tháng 8/2017 đến hết tháng 05/2020. Mức lương để đóng bảo hiểm xã hội là 4.012.500 đồng. Việc đóng bảo hiểm xã hội phải thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành. Sau khi đóng xong bảo hiểm xã hội, Trường Mầm non T3 có trách nhiệm trả lại Sổ Bảo hiểm xã hội cho bà L.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 12/6/2020, người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Lê Bảo Q có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm cho rằng: Tòa án nhân dân thành phố T nghị án kéo dài 6 ngày làm việc, với phán quyết vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và áp dụng pháp luật một cách phiến diện, sai lầm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Trường Mầm non T3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là không đúng thực tế, vì bà L nộp đơn xin nghỉ việc nên trường ra quyết định cho bà L nghỉ việc. Tuy nhiên, bản chính đơn xin nghỉ việc bị thất lạc nên bị đơn không cung cấp được cho Tòa án. Sau khi nghỉ việc, bà L không có thắc mắc khiếu nại và còn làm thủ tục hưởng các khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và đi làm việc tại Trường Mầm non S, Trung tâm Kiểm định xe cơ giới Bình Dương cho đến nay. Việc bà L khởi kiện sau hơn 1 năm là vô lý và thuộc trường hợp hết thời hiệu khởi kiện. Việc bà L sau khi nghỉ việc đã làm việc tại nơi khác, cho thấy bà L không bị thất nghiệp hay mất việc làm, bà L còn được tham gia bảo hiểm xã hội từ 01/10/2017 đến nay. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ giải quyết vụ án.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không chấp nhận kháng cáo của phía bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới và không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có ý kiến: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án, nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xác định Trường Mầm non T3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với bà L, buộc Trường Mầm non T3 phải thanh toán và bồi thường cho bà L số tiền 151.745.000 đồng; đồng thời, phải truy đóng bảo hiểm xã hội cho bà L là có căn cứ. Tuy nhiên, từ tháng 10 năm 2017, bà L đã có công việc tại Trường Mầm non S và đã được tham gia đóng bảo hiểm xã hội, Tòa án cấp sơ thẩm buộc Trường Mầm non T3 với bà L có trách nhiệm truy đóng bảo hiểm xã hội từ đầu tháng 8/2017 đến hết tháng 05/2020 là không phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm về phần này.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về hướng giải quyết vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ án “*tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Lao động; điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị đơn được thực hiện trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên hợp lệ.

[3] Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành triệu tập lập hợp lệ đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim C nhưng những người này vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn về thủ tục tố tụng, nhận thấy: Ngày 29/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa xét xử vụ án và tiến hành nghị án. Đến ngày 05/6/2020, Tòa án nhân dân thành phố T tiến hành tuyên án là không quá 05 ngày làm việc theo quy định tại khoản 4 Điều 264 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người đại diện hợp pháp của bị đơn cho rằng: Thứ bảy ngày 30/5/2020 cũng là ngày làm việc là không có căn cứ, vì chủ trương làm thêm giờ vào thứ bảy của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương không mang tính bắt buộc đối với toàn thể cán bộ công chức ngành Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Về thời hiệu khởi kiện, nhận thấy: Ngày 04/8/2017, Trường Mầm non T3 ban hành “*Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động giáo viên*” với bà L (bút lục 12). Đến ngày 08/8/2017, Trường Mầm non T3 tiếp tục ban hành “*Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động CBCNV*” với bà L (bút lục 11). Ngày 02/8/2018, bà L có “*Đơn khởi kiện*” bà Huỳnh Thị Kim C là Chủ đầu tư Trường Mầm non T3 để yêu cầu Trường Mầm non T3 phải thanh toán

và bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 202 của Bộ luật Lao động. Việc bà L có “*Đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện*” ngày 14/11/2018 xác định bị đơn là Trường Mầm non T3 (bút lục 109) nên Tòa án nhân dân thành phố T ra thông báo về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện để xác định người bị kiện Trường Mầm non T3 là hoàn toàn phù hợp. Mặt khác, theo “*Đơn khởi kiện*” thì mặc dù bà L khởi kiện bà Huỳnh Thị Kim C là Chủ đầu tư Trường Mầm non T3, nhưng nội dung đơn là yêu cầu Trường Mầm non T3 phải thanh toán và bồi thường số tiền tạm tính là 83.219.584 đồng chứ không phải yêu cầu bà Huỳnh Thị Kim C phải thanh toán và bồi thường. Việc người đại diện hợp pháp của bị đơn cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Cao Ngọc H - Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật của Trường Mầm non T3 là không đúng pháp luật, nhận thấy: Trường Mầm non T3 là trường Mầm non tư thục nên theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGDĐT ngày 18/6/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “*về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thục*” và Công văn số 736/PGDĐT ngày 07/6/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố T (bút lục 86) xác định người đại diện theo pháp luật của Trường Mầm non T3 là Hiệu trưởng là đúng quy định.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn về nội dung, nhận thấy: Bà L làm việc tại Trường Mầm non T3 (nay là Trường Mầm non T3) từ ngày 01/6/2010 theo Hợp đồng làm việc lần đầu ngày 01/6/2010 với thời hạn 12 tháng (từ 01/7/2010 đến 01/7/2011) với chức danh chuyên môn là Giáo viên. Sau khi kết thúc hợp đồng, bà L vẫn tiếp tục làm việc cho đến ngày Trường Mầm non T3 ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng nên có căn cứ xác định Trường Mầm non T3 với bà L đã giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Lao động và bà L chính thức nghỉ việc từ ngày 05/8/2017. Theo “*Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động giáo viên*” ngày 04/8/2017 của Trường Mầm non T3 thì lý do chấm dứt hợp đồng lao động với bà L là “*không có chuyên môn, tâm lý chăm sóc trẻ (trời lạnh vẫn mở máy lạnh làm ảnh hưởng đến sức khỏe của các bé), làm mất uy tín của trường. Nói xấu đồng nghiệp làm mất đoàn kết nội bộ ảnh hưởng đến tinh thần đồng nghiệp; đã có nhiều văn bản nhắc nhở vi phạm nhưng không cải thiện và thay đổi; do đó BGH (Hiệu trưởng) thực hiện theo thông báo của chủ đầu tư quyết định chấm dứt hợp đồng lao động giáo viên Nguyễn Thị Kim L kể từ ngày 05/8/2017*”. Ngoài ra, Trường Mầm non T3 còn ban hành “*Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động CBCNV*” ngày 08/8/2017 chấm dứt hợp đồng lao động với bà L vì lý do “*theo như đơn xin nghỉ việc*” kể từ ngày 01/8/2017, nhưng bà L cho rằng bà không có làm đơn xin nghỉ việc, tuy nhiên Trường Mầm non T3 không xuất trình được bản chính đơn xin nghỉ việc của bà L để chứng minh nên có căn cứ xác định Trường Mầm non T3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà L, vi phạm thời gian báo trước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Lao động. Việc bị đơn cho rằng: Trong quá trình làm việc, bà L nhiều lần vi phạm nội quy, quy chế của trường, bị nhà trường và chủ đầu tư lập biên bản nhắc nhở, họp kiểm điểm nhiều lần. Tuy nhiên, Trường Mầm non T3 không tiến hành xử lý kỷ luật lao động đối với bà L theo quy định tại các Điều 123, 125, 126 của Bộ luật Lao động và Điều 30 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ “*quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Bộ luật Lao động*” mà đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà L là không có căn cứ, trái với quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Trường Mầm non T3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và buộc phải thanh toán,

bồi thường cho bà L theo mức lương tham gia bảo hiểm xã hội 4.012.500 đồng kể từ ngày 05/8/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm (29/5/2020) là 33 tháng 17 ngày (trừ 08 ngày không làm việc trong 01 tháng) với số tiền 135.513.062 đồng; cộng với 02 tháng lương số tiền 8.025.000 đồng và bồi thường do vi phạm thời gian báo trước là 45 ngày với số tiền 8.207.370 đồng. Tổng cộng: 151.745.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định.

[6] Bị đơn kháng cáo không đồng ý bồi thường số tiền trên, chỉ đồng ý hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng vì cho rằng: Sau khi nghỉ việc tại Trường Mầm non T3, bà L làm việc tại trường Mẫu giáo S, sau đó làm việc tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Bình Dương nên không thất nghiệp hay bị mất việc làm. Xét thấy, nghề nghiệp của bà L là Giáo viên, việc Trường Mầm non T3 chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật làm bà L mất việc làm, việc bà L đi làm việc nơi khác không đồng nghĩa với việc miễn trách nhiệm thanh toán và bồi thường của Trường Mầm non T3 đối với bà L nên ý kiến mà bị đơn đưa ra là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Xét kháng cáo của bị đơn về việc truy đóng bảo hiểm xã hội cho bà L, nhận thấy: Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Văn bản phúc đáp số 2059/CCTHADS ngày 25/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Văn bản số 2357/BHXX-QLT ngày 21/9/2020 của Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Dương thể hiện: Sau khi nghỉ việc tại Trường Mầm non T3, bà L thất nghiệp và không tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 8/2017 đến tháng 9/2017. Từ tháng 10/2017 đến tháng 5/2018, bà L làm việc tại Trường Mẫu giáo S và tham gia đóng bảo hiểm xã hội với chức danh Bảo mẫu, hệ số đóng là 1,65 mức lương cơ sở là 1.400.000 đồng/tháng; từ tháng 6/2018 đến tháng 01/2019, bà L không tham gia bảo hiểm xã hội; từ tháng 02/2019 đến nay, bà L làm việc tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Bình Dương và tham gia bảo hiểm xã hội với mức lương 4.180.000 đồng/tháng, từ tháng 01/2020 đến nay thì tham gia với mức lương 4.420.000 đồng/tháng. Tòa án cấp sơ thẩm buộc Trường Mầm non T3 với bà L cùng có trách nhiệm liên hệ cơ quan Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Dương để đóng các khoản bảo hiểm xã hội cho bà L từ đầu tháng 8/2017 đến hết tháng 05/2020 là không phù hợp nên cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần này.

[8] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn Trường Mầm non T3 để sửa một phần bản án sơ thẩm. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về án phí lao động phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Trường Mầm non T3.

Sửa một phần Bản án lao động sơ thẩm số 02/2020/LĐ-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương như sau:

1. 1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L đối với bị đơn Trường Mầm non T3 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

Tuyên Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động Giáo viên ngày 04/8/2017 và Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động CBCNV ngày 08/8/2017 của Trường Mầm non T3 đối với bà Nguyễn Thị Kim L là trái pháp luật.

Buộc Trường Mầm non T3 có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền (tính tròn) là: 151.745.000 đồng (một trăm năm mươi một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), bao gồm: 135.513.062 đồng tiền lương những ngày không được làm việc (tính từ ngày 05/8/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm 29/5/2020); 8.025.000 đồng bồi thường 02 tháng tiền lương và 8.207.370 đồng tiền bồi thường do vi phạm thời gian báo trước.

Trường Mầm non T3 không có trách nhiệm nhận bà Nguyễn Thị Kim L trở lại làm việc, do bà L không muốn trở lại làm việc.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

1. 2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L về việc buộc Trường Mầm non T3 chi trả số tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 24.155.236 đồng (hai mươi bốn triệu một trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng).

Trường Mầm non T3 với bà Nguyễn Thị Kim L cùng có trách nhiệm liên hệ cơ quan Bảo hiểm Xã hội tỉnh Bình Dương để đóng các khoản Bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Kim L trên cơ sở Sổ bảo hiểm xã hội của bà L và quy định của cơ quan Bảo hiểm xã hội. Thời gian đóng tính từ đầu tháng 8/2017 đến hết tháng 9/2017. Mức lương đóng Bảo hiểm xã hội là 4.012.500 đồng/tháng. Sau khi đóng Bảo hiểm xã hội, Trường Mầm non T3 có trách nhiệm trả lại Sổ Bảo hiểm xã hội cho bà L.

1. 3. Về án phí lao động sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim L được miễn án phí theo quy định.

Trường Mầm non T3 phải chịu: 4.552.000 đồng (bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng).

2. Về án phí lao động phúc thẩm: Hoàn trả cho Trường Mầm non T3 số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0050047 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa LĐ, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đức Cường